



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 244 + 245

Ngày 01 tháng 12 năm 2020

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC

- 09-11-2020- Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Thủ Đức. 3

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

- 26-10-2020- Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ. 15

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

09-11-2020- Quyết định số 4117/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020.

20

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THỦ ĐỨC

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2020/QĐ-UBND

Thủ Đức, ngày 09 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Thủ Đức**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa, thôn văn hóa, ấp văn hóa, tổ dân phố văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2016 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận – huyện;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin tại văn bản số 124/VHTT, Báo cáo thẩm định số 335/BC-TP của Trưởng Phòng Tư pháp và của Trưởng Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 473/TTr-NV ngày 09 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Thủ Đức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 11 năm 2020. Quyết định này thay thế quyết định số 21/2009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Thủ Đức.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường thuộc Quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Trung Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Thủ Đức

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND

ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức)

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí

Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức.

Phòng Văn hóa và Thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Chức năng

Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Quận quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân Quận và theo quy định của pháp luật; quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại và hạ tầng thông tin trên địa bàn.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

Phòng Văn hóa và Thông tin có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân Quận ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 05 (năm) năm và hàng năm về phát triển văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, quảng cáo, thông tin và truyền thông trên địa bàn; đề án, chương trình phát triển văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, xã hội hóa trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, quảng cáo, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; chủ trương xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; phòng, chống bạo lực trong gia đình; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực thông tin và truyền thông.

4. Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận triển khai thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

5. Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn Quận thực hiện phong trào văn hóa, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở; bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn.

6. Giúp Ủy ban nhân dân Quận thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Quận.

7. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Thư viện, Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thể dục thể thao, các thiết chế văn hóa cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của Phòng trên địa bàn.

8. Giúp Ủy ban nhân dân Quận quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, quảng cáo, thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

9. Giúp Ủy ban nhân dân Quận quản lý nhà nước đối với mạng lưới phát thanh, truyền thanh cơ sở.

10. Giúp Ủy ban nhân dân Quận trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, Internet, phát thanh, truyền hình.

11. Giúp Ủy ban nhân dân Quận quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện quy ước của cộng đồng dân cư (khu phố, tổ dân phố, ...); hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, công chức Văn hóa - Xã hội về xây dựng, thực hiện quy ước của khu phố bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

12. Chịu trách nhiệm theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân Quận.

13. Tổ chức hoạt động thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

14. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

15. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn quận, thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; báo chí; xuất bản.

16. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo trên địa bàn Quận; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các phường quản lý các đại lý bưu chính, viễn thông, Internet trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân Quận và Sở quản lý ngành, lĩnh vực.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân Quận.

19. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Quận.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Phòng Văn hóa và Thông tin có Trưởng phòng và không quá 03 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do các Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch ở quận gồm: Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thể dục thể thao. Các đơn vị sự nghiệp có con dấu, tài khoản riêng. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Văn hóa và Thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận quyết định, được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và thuộc tổng biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của quận Thủ Đức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Văn hóa và Thông tin phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Trưởng phòng phụ trách, điều hành chung các hoạt động của Phòng và phụ trách những công tác trọng tâm. Các Phó Trưởng phòng phụ trách những lĩnh vực công tác được Trưởng phòng phân công, trực tiếp giải quyết các công việc phát sinh trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Khi giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách có liên quan đến nội dung chuyên môn của Phó Trưởng phòng khác, Phó Trưởng phòng chủ động bàn bạc thống nhất hướng giải quyết, chỉ trình Trưởng phòng quyết định các vấn đề chưa nhất trí với các Phó Trưởng phòng khác hoặc những vấn đề mới phát sinh mà chưa có chủ trương, kế hoạch và biện pháp giải quyết.

3. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các cán bộ, chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, yêu cầu đó được thực hiện nhưng cán bộ phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

Điều 7. Chế độ sinh hoạt hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo phòng họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác cho tuần sau.

2. Sau khi giao ban lãnh đạo Phòng, các bộ phận họp với Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách để đánh giá công việc, bàn phương hướng triển khai công tác và thống nhất lịch công tác.

3. Mỗi tháng họp toàn thể cán bộ, công chức một lần.

4. Mỗi thành viên trong từng bộ phận có lịch công tác do lãnh đạo Phòng trực tiếp phê duyệt.

5. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần, tháng của đơn vị; nội dung làm việc được Phòng chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Phòng.

Điều 8. Mỗi quan hệ công tác

1. Đối với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và Sở Thông tin và Truyền thông

Phòng Văn hóa và Thông tin chịu sự hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và Sở Thông tin và Truyền thông, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Đối với Hội đồng nhân dân Quận

Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm báo cáo công tác, giải trình trước Hội đồng nhân dân Quận khi được yêu cầu.

3. Đối với Ủy ban nhân dân Quận

Phòng Văn hóa và Thông tin chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng, Trưởng phòng trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với thường trực Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về những mặt công tác đã được phân công và giải trình trước Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối khi được yêu cầu.

Theo định kỳ phải báo cáo với Thường trực Ủy ban nhân dân Quận về nội dung công tác của Phòng và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân Quận

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân Quận, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của Quận. Trong trường hợp Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận xem xét, quyết định.

5. Đối với các đơn vị, tổ chức sản xuất kinh doanh và dịch vụ liên quan đến chức năng quản lý trên địa bàn Quận

Trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Phòng phụ trách;

Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh, hành chính sự nghiệp của Trung ương, thành phố trú đóng và hoạt động trên địa bàn Quận, Phòng Văn hóa và Thông tin giúp Ủy ban nhân dân Quận thực hiện việc quản lý hành chính Nhà nước về các lĩnh vực thuộc chức năng đối với các đơn vị này theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân phường

a) Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giúp đỡ về nghiệp vụ ngành để Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

b) Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm cùng với Ủy ban nhân dân phường kiện toàn, củng cố bộ phận công tác về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông tại địa phương. Phối hợp với các tổ chức, chính quyền, đoàn thể nhân dân xây dựng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, đơn vị văn hóa; bảo vệ các di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn.

7. Đối với các đơn vị sự nghiệp Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Thể dục Thể thao

a) Phòng Văn hóa và Thông tin tạo điều kiện để các đơn vị sự nghiệp liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông; kiểm tra, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý những vi phạm pháp luật trên lĩnh vực được giao.

b) Các đơn vị sự nghiệp có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân Quận xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả hoạt động của lĩnh vực văn hóa và thông tin.

8. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của Quận

Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp và hỗ trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của Quận, thường có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân Quận giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và có thông báo kết quả giải quyết cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận theo quy định.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Căn cứ Quy chế này, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Phòng, quyền hạn, trách nhiệm, chức danh, tiêu chuẩn công chức của Phòng phù hợp với đặc điểm của đơn vị, nhưng không trái với nội dung Quy chế này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận quyết định để thi hành.

Điều 10. Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân Quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin sau khi được Ủy ban nhân dân Quận quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu phát

sinh các vấn đề vượt quá thẩm quyền thì nghiên cứu đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận xem xét, giải quyết hoặc bổ sung và sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Trung Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2020/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 26 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về kiểm tra tính pháp lý của Trường phòng Tư pháp cấp huyện đối với hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Ủy

ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận ban hành kèm theo Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 795/TTr-TP ngày 19 tháng 10 năm 2020, của Trưởng Phòng Nội vụ tại Công văn số 856/NV ngày 13 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp huyện Cần Giờ ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ:

1. Khoản 8 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“8. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, xử lý văn bản:

a) Là đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân huyện tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân huyện ban hành. Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, lập hồ sơ kiểm tra văn bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với cơ quan, người đã ban hành văn bản đó để xem xét, xử lý theo quy định.

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn hoặc chức danh khác ở xã, thị trấn ban hành, có chứa quy phạm pháp luật. Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, lập kết luận kiểm tra, gửi cơ quan, người đã ban hành văn bản xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Kết luận kiểm tra văn bản phải được gửi đến Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi có văn bản được kiểm tra, phát hiện dấu hiệu trái pháp luật để chỉ đạo, tổ chức việc xử lý văn bản, đồng thời được gửi cho công chức Tư pháp - Hộ tịch nơi có văn bản được kiểm tra.

Trường hợp cơ quan, người đã ban hành văn bản không xử lý văn bản trái pháp

luật hoặc cơ quan kiểm tra văn bản không nhất trí với kết quả kiểm tra, xử lý văn bản, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xử lý theo quy định tại Điều 120 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản theo địa bàn tại cơ quan ban hành văn bản khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội, nếu thấy cần thiết.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác về kiểm tra, xử lý văn bản theo quy định pháp luật”.

2. Khoản 9 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“9. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan lập, tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân huyện có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Phòng Tư pháp.

b) Đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện. Trả lời bằng văn bản về kết quả rà soát văn bản theo đề nghị của cơ quan, đơn vị rà soát trên địa bàn huyện; trong đó nêu rõ nội dung nhất trí, nội dung không nhất trí và lý do hoặc ý kiến khác.

c) Lập Sổ theo dõi văn bản được rà soát theo mẫu quy định.

d) Chủ trì giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và làm đầu mối tổ chức thực hiện kế hoạch hệ thống hóa; kiểm tra lại kết quả hệ thống hóa văn bản của các cơ quan, đơn vị thực hiện hệ thống hóa văn bản trên địa bàn huyện để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, công bố.

đ) Tổng hợp báo cáo hằng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện. Xây dựng báo cáo hằng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

e) Phối hợp, cung cấp danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành về Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, đồng thời phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác về rà soát, hệ thống hóa theo quy định pháp luật”.

3. Khoản 12 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“12. Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hương ước, quy ước của ấp, khu phố theo quy định”.

4. Khoản 16 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“16. Công tác chứng thực

a) Giúp Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ; kiểm tra, thanh tra hoạt động chứng thực; lưu trữ sổ chứng thực, văn bản chứng thực; có biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu bản sao có chứng thực theo quy định. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về chứng thực.

b) Thực hiện cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

c) Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực; chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, sửa lỗi sai sót trong khi ghi chép, đánh máy, in hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực trước đây theo quy định”.

5. Khoản 17 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“17. Thực hiện, tham mưu thực hiện công tác bồi thường Nhà nước theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và văn bản hướng dẫn, triển khai thi hành”.

6. Khoản 19 Điều 2 được bổ sung như sau:

“19. Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

đ) Kiểm tra tính pháp lý đối với hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức, thực hiện

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tư pháp, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2020./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hồng

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4117/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học
của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu trong giai đoạn 2019 - 2022;

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình

số 23/TTr-HĐKH ngày 31 tháng 8 năm 2020 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3918/TTr-SNV ngày 16 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút chuyên gia, nhà khoa học; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Liêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Thu hút chuyên gia, nhà khoa học của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020

(kèm theo Quyết định số 4117/QĐ-UBND

ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Căn cứ Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu trong giai đoạn 2019 - 2022;

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút,

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học theo nhu cầu nhân lực trình độ cao của các cơ quan, đơn vị của Thành phố nhằm phục vụ cho các chương trình, kế hoạch, dự án nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên các lĩnh vực trọng điểm của Thành phố.

- Tăng cường thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, khuyến khích nguồn chất xám trong và ngoài nước, đặc biệt là đội ngũ trí thức là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài tham gia nghiên cứu, tư vấn cho Thành phố trong các lĩnh

vực hoạch định chiến lược và phát triển các ngành, lĩnh vực mũi nhọn.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thu hút phải đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước và nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng trong việc thông báo thu hút, tiếp nhận đăng ký và tạo điều kiện thuận lợi cho chuyên gia, nhà khoa học được tiếp cận đầy đủ thông tin, kịp thời tham dự.

- Thực hiện quy trình thu hút bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và có chất lượng, hiệu quả; lựa chọn được người có đủ phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu, vị trí cần thu hút.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÀ CHỈ TIÊU THU HÚT

1. Đối tượng và điều kiện, tiêu chuẩn tham dự

Cá nhân có đủ tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo quy định tại Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND.

Các trường hợp đang là cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức không thuộc đối tượng tham gia thu hút theo Kế hoạch này.

1.1. Tiêu chuẩn chung

a) Có lý lịch rõ ràng. Nếu có quốc tịch nước ngoài thì không thuộc diện cấm hoặc hạn chế nhập cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Có đủ sức khỏe và đủ năng lực hành vi dân sự.

c) Không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

d) Đến thời điểm đăng ký thu hút, người tham dự phải đảm bảo sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

đ) Trường hợp đang ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân theo chương trình, dự án khác thì vẫn được tham dự nếu các điều khoản của hợp đồng lao động đang ký kết không mâu thuẫn với các yêu cầu của việc thu hút theo Quy định này.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể

Chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, thành tích nghiên cứu, cấp độ và số lượng danh hiệu, giải thưởng... của vị trí thu hút nêu tại Mục 2 Phần II này.

2. Chỉ tiêu và yêu cầu thu hút

Thực hiện thu hút chuyên gia cho 14 vị trí thuộc các cơ quan, đơn vị như sau:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: 01 vị trí;
- Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao: 03 vị trí;
- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao: 05 vị trí;
- Viện Khoa học và Công nghệ Tính toán thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: 05 vị trí.

Danh mục các vị trí thu hút và yêu cầu cụ thể từng vị trí đính kèm.

III. ĐĂNG KÝ THAM DỰ

1. Chuẩn bị tài liệu tham dự

Người tham dự chuẩn bị 01 bộ tài liệu chứng minh năng lực theo yêu cầu và đăng ký vào **01 vị trí duy nhất** mà mình có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự (*không tiếp nhận các trường hợp đăng ký từ 02 vị trí trở lên*).

Nội dung, hình thức và số lượng văn bản trong tài liệu chứng minh năng lực do người tham dự quyết định, tuy nhiên cần đảm bảo thông tin cơ bản sau đây:

- Thư đăng ký tham dự có thông tin về cá nhân, phương thức liên lạc và tên vị trí có nguyện vọng tham gia thu hút;

- Các tài liệu *để minh họa cho các nội dung đã trình bày trong Thư đăng ký tham dự và Lý lịch khoa học* (nếu có) để chứng minh năng lực, kinh nghiệm công tác, thành tích *phù hợp với yêu cầu vị trí thu hút*.

Tài liệu chứng minh năng lực được trình bày bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Trường hợp được trình bày bằng ngôn ngữ khác thì gửi kèm theo bản dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh để so sánh, đối chiếu.

2. Phương thức gửi tài liệu chứng minh năng lực và đăng ký tham dự

Người tham dự chuẩn bị tài liệu chứng minh năng lực theo yêu cầu và thời gian quy định, gửi về cơ quan tiếp nhận theo hướng dẫn trong thông báo thu hút của

Thành phố (Sở Khoa học và Công nghệ):

- Trường hợp gửi bản giấy: người tham dự nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính (tính theo dấu bưu điện).

- Trường hợp gửi bản điện tử: người tham dự gửi bộ tài liệu về địa chỉ thư điện tử thuhutchuyengiakhcn@tphcm.gov.vn.

IV. QUY TRÌNH THU HÚT

1. Thông báo thu hút

Thông báo thu hút được đăng tải công khai bằng tiếng Việt và tiếng Anh ít nhất 03 lần liên tiếp trên 03 phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố, cụ thể: Đài Truyền hình Thành phố; Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố; Báo Sài Gòn Giải phóng, Cổng thông tin điện tử Thành phố Hồ Chí Minh, Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút nêu tại Mục 2 Phần II Kế hoạch này và các cơ quan báo chí khác.

Thời gian tiếp nhận đăng ký thu hút trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo thu hút.

2. Thẩm định sơ bộ tài liệu chứng minh năng lực của người tham dự

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký thu hút, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định sơ bộ tài liệu chứng minh năng lực của người tham dự.

Đối với các tài liệu chứng minh năng lực của người tham dự không rõ ràng, đầy đủ và chính xác thông tin theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp và xin ý kiến của Hội đồng khoa học để có thông báo gửi đến người tham dự.

3. Trình tự thực hiện tuyển chọn

3.1. Các khâu chuẩn bị

a) Trước ngày tổ chức họp tuyển chọn ít nhất 15 ngày, Sở Khoa học và Công nghệ gửi thông báo cụ thể về nội dung cần chuẩn bị, thời gian và địa điểm tổ chức họp tuyển chọn cho người tham dự.

b) Trước ngày tổ chức họp tuyển chọn ít nhất 05 ngày, Sở Khoa học và Công nghệ gửi hồ sơ người tham dự, phiếu đánh giá và các tài liệu liên quan cho các thành viên Hội đồng khoa học.

Trong trường hợp người tham dự là người có quốc tịch nước ngoài, Sở Khoa

học và Công nghệ thuê phiên dịch để phục vụ cuộc họp tuyển chọn của Hội đồng khoa học.

3.2. Tổ chức tuyển chọn

Hội đồng khoa học đánh giá về năng lực của người tham dự; nội dung về phương hướng, kế hoạch thực hiện dự án, công trình dự kiến được phân công; đề xuất hình thức, thời hạn hợp đồng, các chính sách đối với chuyên gia, nhà khoa học theo Điều 11 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND.

3.3. Phê duyệt kết quả và ký kết hợp đồng

a) Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc các cuộc họp tuyển chọn, Hội đồng khoa học lập báo cáo đánh giá năng lực các chuyên gia, nhà khoa học đủ điều kiện để thực hiện chính sách thu hút trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt kết quả.

b) Trên cơ sở quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố, cơ quan, đơn vị tiếp nhận thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng và bố trí, phân công nhiệm vụ cho chuyên gia, nhà khoa học theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch thu hút được trích từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ và thực hiện theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố

- Tổ chức thực hiện quy trình thu hút theo chức năng, nhiệm vụ được phân công nêu trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng và Kế hoạch này.

- Tổ chức các kỳ họp theo đúng lịch trình quy định để đánh giá năng lực chuyên gia, nhà khoa học và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt.

- Kịp thời thông tin, hướng dẫn người tham dự chuẩn bị các thủ tục để tổ chức đánh giá, tuyển chọn và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tổ chức tuyển chọn theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng khoa học; tham mưu giúp Hội đồng tổ

chức, thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chịu trách nhiệm ban hành Thông báo thu hút và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu được biết và đăng ký tham dự.

- Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt danh sách những chuyên gia, nhà khoa học đủ điều kiện được thu hút theo chính sách của Thành phố.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Hội đồng khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch và quy trình thu hút theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút

- Đăng tải Thông báo thu hút công khai tại trụ sở về: chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn; thời gian, địa điểm tiếp nhận đăng ký theo hướng dẫn của Thành phố.

- Hướng dẫn chuyên gia, nhà khoa học đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, bố trí về cơ quan, đơn vị mình thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thực hiện ký kết hợp đồng và thủ tục xin phép cho lao động nước ngoài (nếu có) và bố trí, phân công công tác theo đúng vị trí, chỉ tiêu đã đăng ký.

- Phối hợp với Hội đồng khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch và quy trình thu hút theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để được xem xét và giải quyết./.

Phụ lục I
NỘI DUNG THÔNG BÁO THU HÚT CHUYÊN GIA,
NHÀ KHOA HỌC CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2020

Căn cứ Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu trong giai đoạn 2019 - 2022;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu thu hút chuyên gia, nhà khoa học năm 2020 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN THAM DỰ

Cá nhân có đủ tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể sau đây:

1. Tiêu chuẩn chung

a) Có lý lịch rõ ràng. Nếu có quốc tịch nước ngoài thì không thuộc diện cấm hoặc hạn chế nhập cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Có đủ sức khỏe và đủ năng lực hành vi dân sự.

c) Không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

d) Đến thời điểm đăng ký thu hút, người tham dự phải đảm bảo sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

đ) Trường hợp đang ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân theo chương trình, dự án khác thì vẫn được tham dự nếu các điều khoản của hợp đồng lao động đang ký kết không mâu thuẫn với các yêu cầu của việc thu hút theo Quy định này.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Người tham dự phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu cụ thể của vị trí thu hút.

LƯU Ý: Các trường hợp đang là cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức không thuộc đối tượng tham gia thu hút theo Kế hoạch này.

II. CHỈ TIÊU VÀ YÊU CẦU THU HÚT

1. Chỉ tiêu

Thực hiện thu hút chuyên gia cho 14 vị trí thuộc các cơ quan, đơn vị như sau: Sở Kế hoạch và Đầu tư: 01 vị trí; Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao: 03 vị trí; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao: 05 vị trí; Viện Khoa học và Công nghệ Tính toán thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: 05 vị trí.

2. Yêu cầu cụ thể

Danh mục các vị trí thu hút đính kèm và yêu cầu cụ thể xem tại:

- Cổng thông tin điện tử của Thành phố Hồ Chí Minh (website Thành phố): <http://www.hochiminhcity.gov.vn/>
- Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ (website Sở Khoa học và Công nghệ): <https://www.dost.hochiminhcity.gov.vn/>
- Các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thu hút.

III. ĐĂNG KÝ THAM DỰ

1. Chuẩn bị tài liệu tham dự

a) Người tham dự chuẩn bị 01 bộ tài liệu chứng minh năng lực theo yêu cầu và đăng ký vào **01 vị trí duy nhất** mà mình có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự (*không tiếp nhận các trường hợp đăng ký từ 02 vị trí trở lên*).

b) **Nội dung, hình thức và số lượng văn bản trong tài liệu chứng minh năng lực do người tham dự quyết định**, tuy nhiên cần đảm bảo thông tin cơ bản sau đây:

- Thư đăng ký tham dự trong đó có giới thiệu thông tin về cá nhân, phương thức liên lạc (địa chỉ gửi thư; số điện thoại, email liên hệ...) và nêu rõ tên vị trí có nguyện vọng tham gia thu hút;

- Các tài liệu *để minh họa cho các nội dung tự giới thiệu trong Thư đăng ký tham dự và Lý lịch khoa học* (nếu có) để chứng minh năng lực, kinh nghiệm công tác, thành tích *phù hợp với yêu cầu vị trí tham gia thu hút*. Ví dụ: bản sao bằng cấp, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, học hàm, học vị; đăng ký phát minh, sáng chế; bài báo khoa học; công trình nghiên cứu; chứng nhận, khen thưởng...

LƯU Ý: Tài liệu chứng minh năng lực được trình bày bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Trường hợp được trình bày bằng ngôn ngữ khác thì gửi kèm theo bản dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

2. Phương thức gửi tài liệu chứng minh năng lực (chọn 01 trong 02 cách)

a) Nộp bản giấy trực tiếp hoặc gửi bưu chính (theo dấu bưu điện) đến địa chỉ:

Sở Khoa học và Công nghệ, 244 đường Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Nộp bản điện tử về địa chỉ email: thuhutchuyengiakhcn@tphcm.gov.vn.

3. Thời gian tiếp nhận đăng ký thu hút

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo thu hút.

IV. QUY TRÌNH THU HÚT

Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố sẽ tiếp nhận, thẩm định và đánh giá năng lực (thông qua tài liệu nộp và trao đổi trực tiếp, nghe báo cáo trình bày dự án, phương hướng thực hiện nhiệm vụ) của người tham dự.

Thời gian cụ thể về công tác chuẩn bị và báo cáo trình bày sẽ được thông báo kịp thời cho người tham dự thông qua địa chỉ liên lạc đã cung cấp.

Các vấn đề khác có liên quan vui lòng theo dõi trên các cổng thông tin điện tử nêu tại khoản 2 Mục II Thông báo này.

V. CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Người được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tuyển chọn được hưởng các chính sách đãi ngộ theo Điều 13, 14, 15, 16 và 17 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND (cụ thể xem tại Danh mục các vị trí thu hút).

VI. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trường hợp có các câu hỏi, thắc mắc hoặc cần trao đổi, hướng dẫn vui lòng liên hệ theo địa chỉ:

Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, 244 đường Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3.9327831 - Fax: (028) 3.9325584

Email: skhcn@tphcm.gov.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC VỊ TRÍ THU HÚT CHUYÊN GIA, NHÀ KHOA HỌC NĂM 2020
*(kèm theo Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ									
1	Tư vấn quy hoạch và kế hoạch phát	- Phối hợp lập quy hoạch Thành phố. - Phối hợp giải quyết các khó	- Tham gia tổ công tác đề tham mưu, lựa chọn tư vấn, tổ chức nghiên cứu phù hợp xây	Thạc sĩ/Tiến sĩ (Kinh tế phát triển, Tài chính	Trên 05 năm kinh nghiệm về kinh tế phát triển, chính sách công. Đã có kinh nghiệm trưởng	01	03 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.00 0 đồng Mức lương	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	triển	khẩn vướng mắc trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch Thành phố. - Tham gia ý kiến nội dung dự án quy hoạch để đơn vị tư vấn hoàn thiện quy hoạch Thành phố (theo Quyết định số 3746/QĐ- UBND ngày 04 tháng 9 năm 2019 của UBND Thành phố về Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030)	dựng quy hoạch. - Lập Kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.	công, Chính sách công)	đồ án và am hiểu về quy hoạch của Thành phố Hồ Chí Minh			hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/Q Đ-UBND	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
BAN QUẢN LÝ KHU NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO									
2	Tư vấn thiết kế hệ thống thiết bị máy lên men nhanh	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy lên men nhanh ở nhiệt độ cao xử lý phế phẩm hữu cơ nông sản, phế phẩm thủy sản phục vụ nông nghiệp tái chế <i>(theo Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 theo</i>	- Khảo sát và tư vấn thiết kế hệ thống thiết bị máy lên men nhanh ở nhiệt độ cao xử lý phế phẩm hữu cơ phục vụ nông nghiệp tái chế. - Yêu cầu kỹ thuật về sản phẩm thiết bị đáp ứng các tiêu chí sau: + Thiết bị có thể xử lý được nhiều nguồn nguyên liệu phế	- Tiến sĩ chuyên ngành cơ khí	<i>Là chuyên gia người Việt Nam ở trong nước.</i> Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong thiết kế, chế tạo máy. Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ thiết kế hoặc nghiên cứu khoa học cấp ngành hoặc cấp tỉnh đã được nghiệm thu; đã là thành viên ít nhất một tiểu ban khoa học và công	01	06 tháng	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		<i>Quyết định số 6150/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của UBND Thành phố)</i>	phẩm hữu cơ như các loại phế phẩm thủy sản, phế phẩm hữu cơ nông sản... + Thiết bị quy mô pilot có công suất xử lý nguyên liệu tối thiểu 100 lít (trương đương khoảng 80 kg/m ³) có thể sử dụng nhiệt độ cao trên 200°C, công nghệ sử dụng nhiệt điện trở khí nóng, sử dụng vi sinh vật ưa nhiệt, vi sinh		nghệ cấp ngành hoặc tỉnh trở lên.				

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			có khả năng hoạt động ở nhiệt độ 80 - 90°C, thời gian lên men từ 8 đến 12 giờ/mẻ.						
3	Tư vấn chọn lựa giống và quy trình canh tác theo hướng công nghệ cao	- Tư vấn chọn lựa giống rau màu theo hướng chịu nhiệt, chịu mặn. - Tư vấn quy trình canh tác dâu tây theo hướng công nghệ cao ở điều kiện nhiệt đới (<i>thực hiện Quyết định số 6150/QĐ-UBND</i>)	- Giới thiệu được ít nhất 3 đối tượng rau ăn lá cho thử nghiệm điều kiện chịu nhiệt và chịu mặn. - Tư vấn triển khai thử nghiệm và xây dựng quy trình trồng ít nhất 2 giống dâu tây bằng mô hình canh tác	Tiến sĩ chuyên ngành đa dạng di truyền thực vật và chọn tạo giống cây trồng	<i>Là chuyên gia người nước ngoài</i> Có 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu trở lên trong lĩnh vực đa dạng di truyền thực vật và chọn tạo giống cây trồng với các loại giống cây trồng ở vùng nhiệt đới. Có kinh nghiệm	01	06 tháng	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND	Chuyên gia là người nước ngoài

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			công nghệ cao tại TP.HCM		làm việc với các nước đang phát triển, tham gia các Hiệp hội khoa học ở các nước trong Khu vực. Có khả năng làm việc ở môi trường quốc tế, đặc biệt các nước có công nghệ sản xuất tiên tiến.				
4	Tư vấn kiểm soát chất lượng nguồn nước trong	Tư vấn kiểm soát chất lượng nguồn nước trong nuôi trồng thủy sản ở Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Cần Giờ (thực	Báo cáo đánh giá khả năng cung cấp, kiểm soát chất lượng nước cấp đánh giá khả năng xử lý và đảm bảo	Tiến sĩ chuyên ngành thủy sản hoặc môi trường	<i>Là chuyên gia người Việt Nam ở trong nước</i> Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm về nuôi trồng thủy sản, quản lý	01	06 tháng	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.00 0 đồng Mức lương hàng tháng theo quy	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	nuôi trồng thủy sản	hiện dự án đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp công nghệ cao ngành thủy sản Cần Giờ theo Quyết định số 223/QĐ-SNN ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	chất lượng nước thải đầu ra cho hoạt động nghiên cứu, nuôi trồng thủy sản của Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản Cần Giờ và đề xuất những giải pháp khắc phục khi xảy ra sự cố.		môi trường nước lợ - mặn, am hiều và nắm bắt được các công nghệ công đang được triển khai áp dụng vào nuôi trồng thủy sản trên thế giới. Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp ngành hoặc cấp tỉnh đã được nghiệm thu; đã là thành viên ít nhất một tiểu ban khoa học và công nghệ cấp ngành			định tại Quyết định số 17/2019/Q Đ-UBND	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
					hoặc tính trở lên.				
BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO									
5	Tư vấn xây dựng và phát triển trung tâm đào tạo và chuyên gia công nghệ	Dự án xây dựng và phát triển Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao công nghệ Việt - Nhật (VJTC) của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	- Xây dựng và phát triển trung tâm Việt - Nhật, hiện đã hình thành Trung tâm đào tạo và Chuyên gia công nghệ Việt - Nhật, cần tiếp tục phát triển trong thời gian tới. - Xây dựng và phát triển trung tâm Việt - Hàn, mục tiêu hình thành Trung tâm đào tạo và	Tiến sĩ hoặc tương đương, chuyên ngành thuộc 04 lĩnh vực công nghệ cao (Vi điện tử - Công nghệ thông tin - Viễn thông; Cơ khí chính xác	Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu giảng dạy. Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc cho doanh nghiệp. Thông thạo ít nhất từ 01 đến 02 ngoại ngữ. Có kinh nghiệm và mối quan hệ sâu rộng với các đối tác quốc tế, đặc biệt là Nhật Bản và Hàn	02	03 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>Chuyên giao công nghệ Việt - Hàn trong năm 2020, và tiếp tục phát triển trong thời gian sau đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được 10 chương trình đào tạo chất lượng cao về lĩnh vực Robot, Tự động hóa, và Cơ khí chính xác cho doanh nghiệp Việt Nam. - Đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có kỹ năng và tay 	<ul style="list-style-type: none"> - Tự Quốc. 				cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>ngành cao (khoảng 30 kỹ thuật viên) cho các doanh nghiệp ở trong và ngoài Khu Công nghệ cao.</p> <p>- Xúc tiến và hỗ trợ chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp Nhật Bản và Hàn Quốc cho các doanh nghiệp Việt Nam để có thể tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp Nhật Bản</p>						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			và Hàn Quốc, cùng chuỗi cung ứng toàn cầu.						
6	Tư vấn quản lý và vận hành hiệu quả Nhà thiết kế (Design House)	Dự án "Vận hành và khai thác hiệu quả Nhà thiết kế" (Design House) thuộc Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch Thành phố giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến 2030 (theo Quyết định số 4022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2017 của UBND Thành phố)	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thêm cho mô hình Nhà thiết kế sẽ được đầu tư. - Quản lý và vận hành hiệu quả Nhà thiết kế. - Xây dựng được 05 chương trình đào tạo thiết kế vi mạch đặc thù theo hướng khai thác tối đa công năng của Nhà thiết kế. - Đào tạo và cung cấp nguồn 	Tiến sĩ hoặc tương đương, chuyên ngành thuộc 04 lĩnh vực công nghệ cao (Vi điện tử - Công nghệ thông tin - Viễn thông; Cơ khí	Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong nghiên cứu giảng dạy và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn. Thông thạo ít nhất từ 01 đến 02 ngoại ngữ.	02	03 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>nhân lực có kỹ năng và tay nghề cao về lĩnh vực thiết kế và chế tạo vi mạch cho các doanh nghiệp vi mạch của Thành phố (khoảng 30 kỹ thuật viên).</p> <p>- Xúc tiến và hỗ trợ chuyên giao công nghệ chế tạo vi mạch từ các doanh nghiệp Nhật Bản và Hàn Quốc cho các doanh nghiệp vi mạch Việt Nam.</p>	<p>chính xác</p> <p>- Tự động hóa;</p> <p>Công nghệ sinh học áp dụng trong dược phẩm và môi trường;</p> <p>Vật liệu mới - Năng lượng mới - Công nghệ</p>				trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
				Nano)					
7	Phát triển công nghệ vật liệu mới (nano)	Nhiệm vụ đề tài, dự án hợp tác quốc tế (Úc) do Sở KH&CN thực hiện đề xuất theo báo cáo số 1866/BC-SKH&CN ngày 28/8/2019 (theo Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND Thành phố về Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn và phát triển các công nghệ vật liệu nano nhằm ứng dụng trong lĩnh vực thực phẩm, sinh học, y sinh. - Xây dựng và triển khai nhiệm vụ/đề tài hợp tác quốc tế với các trường, viện, trung tâm nghiên cứu về công nghệ nano trên thế giới. - Xây dựng kế hoạch và 	Từ Tiến sĩ trở lên (lĩnh vực Khoa học vật liệu)	<p>Có kinh nghiệm làm việc tại ít nhất 08 năm trong lĩnh vực Khoa học vật liệu.</p> <p>Có kinh nghiệm nghiên cứu, làm việc, giảng dạy tại ít nhất 03 trường, viện, trung tâm nghiên cứu quốc tế về khoa học vật liệu hoặc đã từng làm lãnh đạo tại các nhóm nghiên cứu về khoa học vật</p>	02	2 năm	<p>Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng</p> <p>Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND</p> <p>Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên</p>	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		<i>chủ yếu giai đoạn 2016 - 2020)</i>	phương án thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng liên quan đến lĩnh vực công nghệ nano của Trung tâm Nghiên cứu triển khai (Trung tâm R&D) trong năm 2021.		liệu tại các trường, viện, trung tâm nghiên cứu quốc tế về khoa học vật liệu.			cứu	
8	Công nghệ vi cơ điện tử - MEMS	Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2017 - 2020 (theo Quyết định số 4022/QĐ-UBND ngày 28	Tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau: - Chương trình đào tạo thường niên về thiết kế và chế tạo cảm biến MEMS cho	Thạc sĩ trở lên lĩnh vực Công nghệ vi cơ điện tử (MEMS).	Có hơn 10 năm làm việc và nghiên cứu trong lĩnh vực MEMS	02	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		<i>tháng 7 năm 2017 của UBND Thành phố)</i>	các cán bộ khoa học, giảng viên các trường đại học, viện nghiên cứu, và doanh nghiệp năm 2020 (năm trong nhiệm vụ chức năng của Trung tâm R&D trong năm 2020): lên kế hoạch thực hiện và tham gia giảng dạy khóa đào tạo. - Tổ chức Hội nghị quốc tế về công nghệ vi cơ điện tử MEMS và tham gia tại					số 17/2019/Q Đ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>diễn đàn MEMS năm 2020 (năm trong nhiệm vụ chức năng của Trung tâm R&D trong năm 2020): làm Trưởng ban Ban Chương trình của hội nghị; tham gia liên hệ và mời các diễn giả nước ngoài tham gia hội nghị.</p> <p>- Vận hành, bảo trì các thiết bị trong phòng thí nghiệm bán dẫn nhằm phục vụ</p>						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>chế tạo cảm biến đo độ nghiêng bằng công nghệ MEMS (nhiệm vụ chức năng của Trung tâm R&D trong năm 2020): đề xuất cấu trúc cảm biến; xây dựng quy trình chế tạo cảm biến; tư vấn về công nghệ để thực hiện quy trình chế tạo cảm biến.</p> <p>- Tính toán, mô phỏng thiết kế cấu trúc thanh MEMS beam</p>						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			resonators trong các điều kiện các loại chất khí, điều kiện gò gề bề mặt thanh, nhiệt độ và áp suất khí quyển hướng tới ứng dụng làm cảm biến khí môi trường (nằm trong nhiệm vụ chức năng của Trung tâm R&D trong năm 2020): đề xuất các loại cấu trúc và tham gia giải thích kết quả đạt được; hỗ trợ viết bài báo khoa						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu chế tạo cảm biến pH bằng công nghệ MEMS “Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm linh kiện cảm biến pH sensor nhằm ứng dụng trong hệ thống giám sát nguồn nước tự động” (Đề tài cấp Sở): đề xuất cấu trúc; xây dựng quy trình chế tạo; tìm kiếm đối tác để cùng thực 						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			hiện đề tài. - Xây dựng kế hoạch và phương án thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng liên quan đến lĩnh vực MEMS của Trung tâm R&D trong năm 2021.						
9	Tư vấn xây dựng Đề án nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Innovation Center)	- Tư vấn xây dựng Đề án nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Innovation Center)	- Tư vấn xây dựng Đề án nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Innovation Center)	Thạc sĩ trở lên chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật	Có kinh nghiệm xây dựng các Trung tâm Đổi mới sáng tạo trên thế giới. Có kinh nghiệm ít nhất 05 năm trong hoạt động khởi nghiệp, đổi	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo	- Kết nối hợp tác trong lĩnh vực ươm tạo doanh nghiệp, thương mại hóa sản phẩm giữa các doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế <i>(thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn</i>	Center). - Kết nối hợp tác trong lĩnh vực ươm tạo doanh nghiệp, thương mại hóa sản phẩm giữa các doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế. - Xây dựng Đề án nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Innovation Center).		mới sáng tạo.			số 17/2019/QĐ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		2016 - 2020 trên địa bàn TP	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi năm, kết nối ít nhất 02 đối tác trên thế giới để Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao hợp tác trong lĩnh vực ươm tạo doanh nghiệp. - Mỗi năm, kết nối đối tác cho ít nhất 05 doanh nghiệp ươm tạo tại Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao để thương mại hóa sản phẩm ở Việt Nam và 						

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			quốc tế. - Tư vấn cho các doanh nghiệp ươm tạo tại Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao.						
VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TÍNH TOÁN									
10	Trưởng Phòng thí nghiệm Khoa học sự sống	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: "Tương tác của các peptide amyloid beta với màng lipid và ion đồng: Mô phỏng máy tính" và "Động lực học phân tử có định hướng: Kéo đa	- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: "Tương tác của các peptide amyloid beta với màng lipid và ion đồng: Mô phỏng máy tính", và nhiệm vụ nghiên cứu	Tiến sĩ ngành vật lý - y sinh, hoặc y - sinh học tính toán, công nghệ sinh học	- Có công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí ISI thuộc nhóm Q1, Q2 trong chuyên ngành. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm đào tạo, nghiên cứu khoa học.	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		hướng ở tốc độ thấp” (Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2018 (đợt 2) theo Quyết định số 1398/QĐ-SKHCN ngày 21 tháng 12 năm 2018 và Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2019 (đợt 1) theo Quyết định số 858/QĐ-SKHCN ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ	khoa học và công nghệ thuộc Danh mục 858: “Động lực học phân tử có định hướng: Kéo đa hướng ở tốc độ thấp”; - Quản lý viên chức, nghiên cứu viên Phòng thí nghiệm Khoa học sự sống; - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án phát triển công nghệ; đào tạo và phát triển nhân lực trong		- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm quản lý.			17/2019/QĐ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>lĩnh vực Khoa học sự sống, Y-Sinh học tính toán và thiết kế dược phẩm;</p> <p>- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút chuyên gia, nhà khoa học Việt Kiều và quốc tế tham gia nghiên cứu, đào tạo tại Viện.</p>						
11	Trưởng Phòng thí nghiệm Hóa tính toán và vật liệu	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Thiết kế lý thuyết vật liệu hữu cơ và điện cực đối kháng không kim	- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Thiết kế lý thuyết vật liệu hữu cơ và điện	Tiến sĩ ngành hóa học tính toán, công nghệ hóa học	- Có công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí ISI thuộc nhóm Q1, Q2 trong chuyên ngành.	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	nano	loại cho pin mặt trời" và "Cấu trúc hình học và đặc điểm liên kết của nhóm nguyên tử nguyên tố Boron bị pha tạp bởi nhiều dị nguyên tố" (Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2018 (đợt 2) theo Quyết định số 1398/QĐ-SKHCN)	cực đối kháng không kim loại cho pin mặt trời" và "Cấu trúc hình học và đặc điểm liên kết của nhóm nguyên tử nguyên tố Boron bị pha tạp bởi nhiều dị nguyên tố". - Quản lý viên chức, nghiên cứu viên Phòng thí nghiệm Hóa tính toán và vật liệu nano; - Thực hiện các đề tài nghiên		- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm đào tạo, nghiên cứu khoa học. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm quản lý.			định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			cứu khoa học, dự án phát triển công nghệ; đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực Hóa tính toán, Vật liệu nano, Công nghệ Hóa học; - Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế tham gia nghiên cứu, đào tạo tại Viện.						
12	Trưởng Phòng	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và	- Triển khai nhiệm vụ nghiên	Tiến sĩ ngành	- Có công trình nghiên cứu được	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu:	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	thí nghiệm Công nghệ toán và ứng dụng	công nghệ: “Xây dựng các thuật toán không lời cho mạng không dây thể hệ mới” <i>(theo Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2018 (đợt 2) theo Quyết định số 1398/QĐ- SKHCN)</i>	cứu khoa học và công nghệ: “Xây dựng các thuật toán không lời cho mạng không dây thể hệ mới”. - Quản lý viên chức, nghiên cứu viên Phòng thí nghiệm Công nghệ toán và ứng dụng. - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án phát triển công nghệ; đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực Toán	toán hoặc tính toán ứng dụng	công bố trên các tạp chí ISI thuộc nhóm Q1, Q2 trong chuyên ngành. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm đào tạo, nghiên cứu khoa học. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm quản lý.			100.000.00 0 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/Q Đ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			<p>ứng dụng.</p> <p>- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút chuyên gia, nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế tham gia nghiên cứu, đào tạo tại Viện.</p>						
13	Trưởng Phòng thí nghiệm Khoa học môi trường	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Xây dựng khung mô hình tích hợp đánh giá tài nguyên nước mặt dựa trên phương pháp tiếp cận môi liên kết nước -	- Triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Xây dựng khung mô hình tích hợp đánh giá tài nguyên nước mặt dựa trên phương pháp	Tiến sĩ ngành khoa học môi trường hoặc các ngành kỹ thuật tính toán.	- Có công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí ISI thuộc nhóm Q1, Q2 trong chuyên ngành. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm đào tạo, nghiên	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		năng lượng - lương thực (WEF)" (theo Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2019 (đợt 1) theo Quyết định số 858/QĐ-SKHCN)	tiếp cận môi liên kết nước - năng lượng - lương thực (WEF)" - Quản lý viên chức, nghiên cứu viên Phòng thí nghiệm Khoa học môi trường; - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án phát triển công nghệ; đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực Khoa học - Kỹ thuật môi trường; - Đẩy mạnh hợp		cứu khoa học. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm quản lý.			17/2019/Q Đ-UBND Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí môi công trình nghiên cứu cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			tác quốc tế, thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế tham gia nghiên cứu, đào tạo tại Viện.						
14	Trưởng Phòng thí nghiệm Hạ tầng thông tin và tính toán	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ khoa học hóa và khám phá ứng dụng điều trị mới cho các dược chất có nguồn gốc tự nhiên ở Việt Nam” (theo Danh	- Triển khai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ: “Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ khoa học hóa và khám phá ứng dụng điều trị mới cho các dược chất có nguồn gốc tự	Tiến sĩ ngành công nghệ thông tin, khoa học dữ liệu hoặc toán ứng dụng	- Có công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí ISI thuộc nhóm Q1, Q2 trong chuyên ngành. - Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm đào tạo, nghiên cứu khoa học. - Có ít nhất 05	01	2 năm	Hỗ trợ ban đầu: 100.000.000 đồng Mức lương hàng tháng theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		<i>mục nhiệm vụ nghiên cứu KHCN năm 2019 (đợt 1) theo Quyết định số 858/QĐ-SKHCN)</i>	<p>nhiên ở Việt Nam”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý viên chức, nghiên cứu viên Phòng thí nghiệm Hạ tầng thông tin và tính toán; - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án phát triển công nghệ; đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học dữ liệu hoặc toán ứng dụng; 		năm kinh nghiệm quản lý.			Hưởng phụ cấp khuyến khích 1% kinh phí mỗi công trình nghiên cứu	

ST T	TÊN VỊ TRÍ ĐỀ XUẤT THU HÚT	TÊN CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN, ĐỀ ÁN HOẶC NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN CỤ THỂ (do Thành phố "đặt hàng" hoặc được phân công)	MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN THU HÚT	YÊU CẦU, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ		SỐ LƯỢNG CẦN THU HÚT	THỜI GIAN DỰ KIẾN THU HÚT (số tháng/ năm)	CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm, thành tích khoa học hoặc kỹ năng, kỹ xảo đặc biệt				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
			- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế tham gia nghiên cứu, đào tạo tại Viện.						

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng